

Số: /TB-SKHCN

Đắk Nông, ngày tháng 4 năm 2023

THÔNG BÁO

Thẩm định quyết toán ngân sách năm 2022

Đơn vị được thẩm định: Văn phòng Sở khoa học và Công nghệ

Mã chương: 417

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2022 của Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ và Biên bản thẩm định quyết toán ngân sách năm 2022 ngày 28/3/2022.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông, thông báo thẩm định quyết toán ngân sách năm 2022 (*không bao gồm quyết toán vốn đầu tư*) của Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ, như sau:

I. Phần số liệu

1. Số liệu quyết toán

a) Thu phí, lệ phí

- Tổng số thu trong năm:	0 đồng
- Số phải nộp ngân sách nhà nước:	0 đồng
- Số phí được khấu trừ, để lại:	31.492.500 đồng
+ Số trích CCTL trong năm:	12.097.000 đồng

(Số liệu chi tiết tại Biểu 2a kèm theo)

b) Quyết toán chi ngân sách

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang:	7.624792.564 đồng
---	-------------------

Trong đó:

+ Số dư dự toán:	0 đồng
+ Số dư tạm ứng:	7.624792.564 đồng
- Dự toán được giao trong năm:	18.947.691.000 đồng

Trong đó:

+ Dự toán giao đầu năm:	18.647.000.000 đồng
+ Dự toán bổ sung trong năm:	300.691.000 đồng
+ Dự toán điều chỉnh giảm trong năm:	0 đồng

- Kinh phí thực nhận trong năm: 18.214.326.000 đồng
- Kinh phí quyết toán: 17.716.211.151 đồng
- Kinh phí hủy dự toán trong năm: 331.667.000 đồng
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 8.524.605.413 đồng

Bao gồm:

- + Kinh phí đã nhận: 8.122.907.413 đồng

(Số dư tạm ứng)

- + Dự toán còn dư ở Kho bạc Nhà nước: 401.698.000 đồng

(Số liệu chi tiết tại Biểu 2c kèm theo)

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính

- Tổng số kinh phí phải nộp ngân sách nhà nước: 0 đồng
- Tổng số kinh phí đã nộp ngân sách nhà nước: 0 đồng
- Tổng số kinh phí còn phải nộp ngân sách nhà nước: 0 đồng

(Số liệu chi tiết theo mẫu biểu số 69 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính)

3. Thuyết minh số liệu quyết toán

- Về mặt tổng số, số liệu thẩm định quyết toán bằng với đơn vị đề nghị và đối chiếu của Kho bạc nhà nước.

- Tổng quyết toán ngân sách năm 2022 của đơn vị đạt 94% dự toán được giao thấp hơn dự toán năm. *Nguyên nhân là do:* Kinh phí tạm ứng để thực hiện các đề tài khoa học đang trong thời gian thực hiện hợp đồng được chuyển sang năm sau tiếp tục thực hiện và quyết toán.

II. Số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 0 đồng
- Sử dụng kinh phí tiết kiệm của đơn vị hành chính: 0 đồng

(Đơn vị bổ sung việc sử dụng tiết kiệm của đơn vị nếu có)

- Trích lập các Quỹ (phân phối chênh lệch thu lớn hơn chi thường xuyên cho các quỹ theo quy định của chế độ tài chính): 0 đồng

(Đơn vị chưa thực hiện trích lập các Quỹ theo quy định)

- 40% số thu để lại thực hiện CCTL năm 2022: 0 đồng

(Số liệu chi tiết tại Biểu 2b kèm theo)

III. Nhận xét và kiến nghị

1. Nhận xét

1.1. Về chấp hành thời hạn nộp Báo cáo quyết toán:

Đơn vị nộp Báo cáo quyết toán năm 2022 đảm bảo thời gian quy định.

1.2. Về biểu mẫu Báo cáo quyết toán và Báo cáo tài chính:

Đơn vị đã lập đầy đủ các biểu mẫu Báo cáo quyết toán, Báo cáo tài chính theo quy định.

1.3. Về chấp hành các quy định của Nhà nước trong quản lý tài chính, chế độ kế toán hành chính sự nghiệp, tài sản công:

a) Về công khai tài chính: Đơn vị đã thực hiện công khai tài chính theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

b) Về mua sắm, sửa chữa tài sản; quản lý và sử dụng tài sản: Đơn vị mở sổ theo dõi đầy đủ các tài sản, có kiểm kê tài sản giữa sổ sách với thực tế.

2. Kiến nghị: Không.

Đơn vị chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của chứng từ và sổ kế toán năm 2022 theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, VP_(Thương).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đặng Văn Tin